

Số: 491 /QĐ-SNV

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 17 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhu cầu tuyển dụng viên chức tại Trung tâm Thông tin và Ứng dụng Khoa học và Công nghệ, trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số: 481

ĐẾN Ngày: 20/12/19

Chuyển:

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/01/2015 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc và đền bù kinh phí đào tạo bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31/8/2015 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012;

Căn cứ Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 24/01/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành quy định thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Xét Công văn số 879/SKHCV-VP ngày 14/11/2019 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2019 của Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KH&CN; Kế hoạch số 40/KH-SKHCV ngày 13/11/2019 về việc tuyển dụng viên chức năm 2019 cho Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KH&CN, trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công chức, viên chức Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp thuộc Sở Khoa học và Công nghệ năm 2019, gồm các nội dung sau:

1. Nhu cầu tuyển dụng là: 04 chỉ tiêu với 02 vị trí việc làm trong tổng số chỉ tiêu số lượng người làm việc đã được UBND tỉnh giao năm 2019.

(Kèm theo bảng nhu cầu chi tiết)

2. Hình thức tuyển dụng: Thực hiện thông qua xét tuyển.

3. Thời gian tuyển dụng: Kể từ tháng 12/2019.

4. Điều kiện đăng ký dự tuyển: Có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức; Nghị định số 29/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập

5. Trình tự, thủ tục tuyển dụng và các nội dung liên quan đến tuyển dụng viên chức: Thực hiện theo quy định tại các văn bản:

- Nghị định số 29/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc và đền bù kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31/8/2015 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

- Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 24/01/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành quy định thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

6. Kinh phí và lệ phí xét tuyển: thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BNV ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và hướng dẫn của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

- Tổ chức triển khai kế hoạch tuyển dụng viên chức đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

- Chỉ đạo việc tổ chức thông tin rộng rãi kế hoạch tuyển dụng viên chức trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Quyết định thành lập Ban giám sát quá trình xét tuyển viên chức tại Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KH&CN và thực hiện các nội dung giám sát theo quy định.

- Chỉ đạo Thủ trưởng đơn vị tiến hành thẩm tra, xác minh văn bằng, chứng chỉ của người trúng tuyển theo quy định tại Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31/8/2015 của Bộ Nội vụ trước khi thực hiện ký hợp đồng làm việc.

- Báo cáo kết quả tuyển dụng viên chức về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ).

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KH&CN;
- Sở Tài chính; KBNN tỉnh;
- Thanh tra SNV (để biết);
- Đăng trang web CCHC tỉnh; SNV;
- Lưu: VT.HVB-CCVC *ml*



Trương Thanh Phong





NHƯ CẦU TUYỂN DỤNG YÊN CHỨC SỰ NGHIỆP TẠI TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, TRỰC THUỘC
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số: 491/QĐ-SNV ngày 17 tháng 12/năm 2019 của Sở Nội vụ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

Stt	Vị trí việc làm cần tuyển	Tăng số	Chức danh nghề nghiệp			Yêu cầu về trình độ				Ghi chú
			Mã chức danh	Tên	Trình độ	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học		
1	Kỹ sư	3	V.05.02.07	Kỹ sư hạng III	Đại học trở lên	- Công nghệ sinh học - Công nghệ thực phẩm	Bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT, hoặc chứng chỉ B hoặc tương đương trở lên	Theo quy định tại khoản 1 điều 2 Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT hoặc chứng chỉ A trở lên	Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học khác chuyên ngành báo chí thì phải qua lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí từ 08 tuần trở lên. Theo Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 07/4/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ	
2	Phòng viên	1	V.11.02.06	Phòng viên hạng III	Đại học trở lên	- Báo chí - Ngữ văn - Văn học	Bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT, hoặc chứng chỉ B hoặc tương đương trở lên	Theo quy định tại khoản 1 điều 2 Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT hoặc chứng chỉ A trở lên		

Tổng cộng: 04 chỉ tiêu

GHI CHÚ

+ Đối với Vị trí việc làm Kỹ sư: Căn cứ Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHG-NBV ngày 01/10/2014 của Bộ Nội vụ-Bộ Khoa học và Công nghệ. Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ

+ Đối với Vị trí việc làm Phòng viên: Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 07/4/2016 của Bộ Nội vụ-Bộ Thông tin và Truyền thông. Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của các chức danh viên chức Biên tập viên, Phòng viên, Biên dịch viên và Đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông

